

GIÁ BÁN	
ĐỒNG-PHÁP	NGOẠI-QUỐC
Một năm: 1.500	1.500
Sáu tháng: 750	750
Ba tháng: 375	375

Mua báo phải trả tiền trước.
Theo và mandat gửi cho
M. TRẦN ĐÌNH PHRIEN - AI
đăng quảng cáo, việc riêng
xin thương nghị trước.

TIẾNG-DÂN

Chức nhiệm kiêm Chủ-bút
HUỖNH-THỨC-KHANG

Quản-ly
TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN

LA VOIX DU PEUPLE

MỖI TUẦN XUẤT-BẢN HAI KỲ: THỨ TƯ VÀ THỨ BẢY

ĐƯỜNG ĐỒNG-BA - HUẾ

Giấy phép số 42

Giấy phép: TIẾNG-DÂN - Huế

Chơi vui là thuốc
độc không nên mền
nó.
宴安酖毒
不可懷也

TRƯỜNG-HỌC THIÊN-NHIÊN

Có đi đường núi mới biết hổ sâu đeo dốc, lấm nổi khệu khệu; có đi đường biển mới biết sóng đập gió dồi, lấm chiu nguy hiểm. Đường núi và đường biển, không phải một mực ngay thẳng bằng rộng như trên đất bằng, mà thuở nay những nhà thám-hiểm và hằng-bải đi lại như thường, không phải vì sự kinh-lịch mà thành ra quen thạo hay sao? Đường đời cũng thế. Người sinh trong đời tục là bác Tào kia đem mình mà thả vào trong cái rừng quạnh vắng cùng dứa biển menh mông này; nếu mình mà biết tự lo kiếm đường mà đi, tìm nẻo mà tới, thì cái rừng và biển kia không khác gì một cái trường-học dạy cho mình những cách tiến-thủ, có thể giá ngự được những chiu nguy hiểm. Trái lại thấy khó mà lui, nửa đường sinh chán, thì cái rừng và biển ấy lại thành ra một cái hầm sâu làm cho sự cố hy-vọng và sự-nghiệp trọn đời của mình.

Cái trường thiên-nhiên ấy, bác tạo kia chẳng riêng gì cho ai, song người phải thì không khác gì trời đất mãi nên, còn người không phải thì không khác gì trời đất mãi hư (是箇人被天地所成, 不是箇人被天地所壞). Cái nên và hư, không phải tại trời mà chính tại người học trong trường thiên-nhiên ấy biết theo đường phải, cũng không, mà thành ra khác nhau. Tây triết có nói: «Người đời mà không trải qua sự gian nan thì thiếu mất nửa phần việc trong đời». Thật thế; cục sắt có lửa nung mà sau mới thành ra khi-dụng, cây gỗ có chạm đục mà sau mới thành ra vật dùng. Người đời mà không nếm cái mùi cay đắng chua xót trong đời, thì cũng như cục sắt chưa nung, khúc cây bỏ mục, không ứng dụng về việc gì cả.

Có kẻ nói rằng: Theo tánh thông thường của loài người, ai cũng ưa sự thông thả mà ghét sự cực nhọc, ham cảnh vui sướng mà không thích gì cảnh buồn rầu; cái thú lạc-sinh, dầu không làm cho thỏa-nguyện nữa thì chớ, ai lại vui lòng rước lấy cái sự khổ, chui mình vào nơi cảnh địa-cay-nghiệt, mà phở lên rằng: Ấy là cái cảnh làm nên cho ta sao? Kia những câu «Ưu thích ngọc thành, ăn ưu khổ thành» (憂喜成玉, 憂苦成玉), cũng những câu: «Sống trong cõi ưu hoan, chết trong cõi an vui» (主憂憂死, 主安安死), chẳng qua là câu thánh hiền bày vẽ ra để an ủi những người sa cơ lỡ vận, khiến cho có chỗ tự giải mà

thoải; nào có phải luật chung buộc cả người đời đều phải lấm mình vào nơi bề-khổ mà sau mới lấm nên người hữu-dụng đâu?...
Cái thuyết theo phái lạc-sinh, nghe thật dễ chịu và lấm người thờ cái chủ-nghĩa ấy, song nếu người sinh trên cõi đời mà đều theo cái phái lạc-sinh ấy thì vũ-trụ sẽ ra thế nào? Chúng ta thử xem một hạng người, từ lúc sinh ra cho đến ngày đây nấp quan tài lại, không biết trong đời có cái gì gọi là cực-khổ; bụi không khi nào dính đến mình, mồ-hôi không khi nào ra khỏi vóc; câu hát cung đốn, lỗ tai chỉ nghe tiếng cười mà không khi nào nghe tiếng khóc; tiệc sang có quí, lỗ miệng chỉ hưởng mùi sung sướng mà không hồi nào nếm đến cái vị cay chua; nói về phần sướng ở xác thịt thì thật mười phần trọn vẹn, mà thử đem cái nhân-cách so với những người treo núi tại sống, ngâm cay nuốt đắng, để lo việc ích chung kia, ai là kẻ có ích cho đời, ai là người làm sáu một cho xã-hội? Trường không đời cần nhắc cũng thấy ngay cái giá-trị khác nhau xa là gương nào!

Cái cõi ngắn ngủi trăm năm, không khác gì ngọn đèn trước gió, mang một cái thân mảy râu lấm thước mà sống không chút gì hùn với đời hiện tại, chết không có tiếng để gì lại đời hậu-lai, không phải hư-sinh là gì? Ai là bạn thanh-niên, có nghĩ đến cuộc thản thế qua trọng kia, trước hết phải nuôi cái lòng tiến-thủ, vun trồng cái chí nhân-nại, động lãnh cho được cái bằng tốt-nghiệp trong trường thiên-nhiên học - hiệu kia, mà sau mới thành ra người có học-thức lịch-duyệt, sẽ giúp ích cho xã-hội nhân-quần. Nếu không như thế, thì cái cảnh «thong thả sinh ra dâm dật», cùng «ở không làm đều bất thiện» (坐而無為, 閒居無事), không sao tránh khỏi, mà sự an-vui kia, chỉ thành một vị thuốc độc cho đời thôi.

Hà - hử - Nhân

MANDATS CỦA AI??

Bản báo tiếp được 2 cái mandat: série A 002,543 số 168 Phủ-quảng ngày 10-12-30, và série A 000,071 số 054 Hanoi R. P. ngày 27-1-31 mà không có tên người gởi. Vậy ngài nào có mandat trên trả lời cho biết cảm ơn.
B. B.

VĂN-VĂN

Tòa Kiểm duyệt bỏ

Tiền bạn
Chướng chướng khéo giống tiếng pha phôi.

Hợp hợp tan tan mấy độ rồi?
Mang nặng khối tình khi sẽ nữa,
Xem dài đường thế lúc ngàn đời.
Rộng gì vũ trụ lo không gặp,
Hẹp cũng san hà ngắm thử coi.
Cái kiếp phù sinh là thế ấy!
Tao phùng sẽ bỏ lúc trần ai.

Nguyễn-thị-Bích-Thủy

Y-KHOA THƯỜNG-THỨC NHỮNG ĐỀU KHÓ KHĂN TRONG KHI SINH ĐẺ

(Tiếp theo)
VII. - Sản-hậu (infection puerperale).
Sản-hậu là bệnh sản-hậu. Để xong rồi đau mà chết, không chết cũng đau ốm mãi mãi, đó là vì sản-hậu. Để được ba bốn ngày rồi thì trong mình mỗi ngày mỗi nghe thêm nóng, cấp mạch thì thấy mạch lên, máu ở cửa mình chảy ra nghe hôi, dần dần thấy có mủ lộn với máu chảy ra, để lên trên bụng thì đau, mất ăn, mất ngủ, mỗi ngày mỗi thêm mệt, như thế là mắc sản-hậu.

Bệnh sản-hậu sinh ra bởi một con vi trùng, chủ Pháp gọi là streptococcus. Con vi trùng ấy thường thường ở ngoài không khí. Sau khi đẻ, vì sự dứa bé ở trong tử cung đi ra, mà tử cung phải thông với không khí. Thông với không khí tức là có nhịp cho con vi trùng ấy vào tử cung. Lại có khi vì sự rờ mó của bà mẹ mà con vi trùng ấy vào được đến tử cung. Rờ mó nói đây tức là tay của bà mẹ, hay khi dụng của bà mẹ. Tay rửa không sạch, khi dụng nhớt, thì có thể có vi trùng streptococcus. Nói tóm thì cơ thường sinh ra bệnh sản-hậu là sự nhớt của bà mẹ.

Con vi trùng streptococcus vào ở tử cung rồi có thể từ đó mà đi sang hai cái kênh (hai cái kênh đi từ tử cung lên hai học trứng), vào bụng- cổ khi vào đến máu.

Nếu nó chỉ ở tử cung hay ở nơi hai cái kênh hai bên mà thôi, thì đau một lúc chỉ rồi cũng lành; song lấm qua đó rồi những nơi nó đã ở cũng bị hư hỏng. Nhiều người dân bà sinh đẻ một đôi lần rồi sau cứ hay đau bụng dưới, hay hai bên bụng, như thế là chắc trước đã có bị sản-hậu ở tử cung, ở hai cái kênh. Nhưng nếu con vi trùng ấy đã vào bụng, hay vào máu, thì nhiều khi điều trị không khéo, chắc phải chết.

Bởi những cơ ấy cho nên sinh đẻ mà không biết làm theo lối tây, để bà mẹ nhà quê họ rờ mó bầy bạ vào, là một điều tối nguy hiểm.

Những điều nói trên là nói đại lược. Trong những điều nguy hiểm trong khi sinh đẻ, có đến vì mình,

Tòa Kiểm-duyệt bỏ tròn bài

CHUYÊN HAY

Một nhà quan binh nước Đức thông xích sự khoách - trưng quân - bị của các nước

Quốc-phòng tổng trưởng Đức gần đây có thuật chuyện khoách trưng quân bị của các nước và tình thế nước Đức. Những lời ông nói rất đáng làm cho ta chú ý, xin lược dịch đại ý như sau:

«Pháp, Tý, Ba-lan và Tiệp-khắc bốn nước bao vây chung quanh nước Đức, mà biên thướng bị đến 119 vạn, còn binh hậu bị đã huấn luyện cũng đến 800 vạn. Nếu bốn nước ấy không giảm sức quân bị thì đáng lẽ nước Đức cũng phải khoách trưng mới phải. Hiện nay thế giới bao tiền về khoản quân phi, chỉ một Âu-châu mà trừ mấy nước Trung Âu ra, binh thướng bị so với trước nhiều hơn đến 50 vạn. Sau trận Đại chiến chỉ nước Đức cùng mấy nước Đông-minh thực hành sự giảm binh. Thực tế sự giảm binh ấy, do các nước chiến thướng giảm bớt; một chút gì của tình binh nước Đức, các nước xét đã rờ ràng, cho đến cái đình bị móng ngựa số nhiều ít bao nhiêu cũng tra cứu phân minh. Các pháo đài 1.1 ủy hoặc chỉ còn một cái, đảo Kba-nê-ty là được gác súng phòng bị mà thôi.

Nước Đức sẽ chỉ chịu ưng thuận sự ưng thế sự là việc nước Đông-minh đều thừa nhận rằng sau khi nước Đức đã tài binh thì các nước cũng thực hành theo. Ngờ đâu nước Đức đã tài giảm quân bị mà các nước không những không giảm lại còn tăng thêm, mưu cơ nảy cơ nọ mà xếp lời nhận hứa trước vào một xé. Thâm chí có kẻ lại lấy cớ rằng: nước Đức số người đông, công nghệ tinh xảo, hiện tuy quân bị có ít, song có cái «tiềm thế lực về sự chiến tranh» cũng ngang hàng với nước P. Áp. Nói thế là sai: Phạm công nghệ mà cung cấp cho quân sự được, là nhờ có quân đội bảo hộ, mà thiệt là nước Đức chỉ 10 vạn binh thì bảo hộ vào đâu? Và nước

Pháp hiện có rất nhiều tàu bay dùng về việc quân, 1.172 tấn trọng pháo, giá dĩ có binh lực hùng hậu của Ba-lan và Tiệp-khắc nữa, thì nước Đức có công nghệ tinh lương, cũng chẳng ăn thua gì! Kia xem nước Mỹ trước khi gia nhập cuộc Âu-chiến công nghệ phát đạt là ngần nào, mà trải 12 tháng chuẩn bị sẵn sàng mới tạo được pháo đạn lẫn thứ nhứt; huống chi công thướng sẵn có của nước Đức, hơn cả vạn số, mà nay bị hủy hoại hoặc cải tạo hết, thì công thướng ấy cầm như không có... Những kẻ nói: Nước Đức có «tiềm thế lực chiến tranh» thật là lời nói không căn cứ vào sự thực.

Lại có kẻ nói quân đội chức nghiệp của Đức cũng hơn quân đội trưng mộ; nói thế cũng không đúng. Pháo đài chiến của Đức chỉ có 288 tấn, mà đem dịch với 27.000 tấn cả khinh p. áo và trọng pháo của Pháp, thì binh có huấn luyện, có thể do tay không mà đập, lại chẳng? Một ít xe thiết giáp có tên không thiết của Đức, có đương lại 2.000 cỗ xe thiết giáp của các nước không? Và lại, chức nghiệp quân đội mà không có quân huấn luyện hậu đội làm hậu thuẫn cũng không giá trị gì... Nước Đức ở vào tình hình như thế mà người ngoài còn giả-tho tiếng «bi một vô trang» thật là «rất ngược với sự thực». Tài giảm quân bị, là cốt bảo chương cuộc hòa bình, nay chỉ hạn chế một nước giảm binh, mà mấy nước chung quanh cứ mỗi ngày một tăng, thì có mong cuộc hòa bình thiệt hiện được chăng?

Xem lời quốc-phòng tổng trưởng Đức nói trên, tuy là phân nan về sự các nước hạn chế quân bị của Đức.

Tòa Kiểm duyệt bỏ

K. U. S.

HÀN - HỌC

Ở TRONG XÃ-HỘI TA NGÀY NAY

Bản báo nhận được bài của ông Thạc-sơn-Thạch gửi đăng, trong cũng có đến lịch-phát, song cũng là bài luận cứu lý nhứt thời, xin đăng nguyên văn cho rộng đường tư luận.

Tiếng dân

Lần học ở xã hội ta ngày nay, dĩ thành đồ xưa, chỉ xếp yển trong viện tàng-cổ, cho một ít người khảo cổ quan sát và ngoạn thưởng, có ai thỉnh thoảng nhắc đến thì phần đông cũng cho là đùa vu khoát bả, thôi. Ấy cũng cái lệ chung cạnh ranh ưu liệt mà không lấy gì làm lạ.

Song có những điều rất có quan hệ với tình thế xã hội ta ngày nay mà không ai truy cho đến nguồn, tìm cho tới gốc, để g sắp đặt một cách có thể dung hòa với cái học giới hiện thời. Vì thế mà công cuộc trong xã hội, bất kỳ chuyện gì cũng bày ra cái vẻ ethylen ngược lại xuôi; đau nam chữa bắc. Kỳ giả lưu tâm khảo sát mà thấy rõ chỗ mới cũ mâu thuẫn ấy, rất có phòng hại cho cuộc sinh hoạt cùng tiền đồ tấn thủ của dân tộc ta, nên lấy chỗ sở kiến hẹp hòi viết bài này để chia, chính cũng bạn thức giả trong nước.

(Tiếp theo trang ba cột nhứt)

Nghĩa nước tình nhà

??

Xem ở trang ba

có đều vì tạo hóa. Nếu vì tạo hóa mà mắc khó khăn thì phải tìm lương y mà điều trị. Còn những điều vì mình (như tiếm la, sản hậu v. v.) thì đừng chơi bời, biết sạch sẽ, thế là tránh được.

Trần đình Nam

Hai cái gia-dinh hiềm có

Người ta còn chép rằng bữa 31 Juillet 1554 đức hồng y Armagnac đi gặp một ông già 81 tuổi đứng khóc. Hồng-y hỏi thì ông già ấy bảo rằng vì cha đánh mà khóc. Đức hồng y bảo đức đến người cha, thì là một ông già 113 tuổi. Ông này thuật rằng: «Tôi đánh nó vì nó nghịch mạng, thất lễ với ông nội nó. Mà thật, người ông nội này cũng vẫn còn sống, năm ấy 143 tuổi!»

Cái gia-dinh như vậy cũng hiềm có thật.

Nhưng ở Brésil lại còn lấm cái gia-dinh theo lối ấy nữa. Ở Brésil có nhiều người đã thấy được cuộc biến động năm 1830, cách đây hơn trăm năm, vậy nên cuộc biến động gần đây họ cũng coi thường.

Gần đây có một bà sống đến 150 tuổi vừa mới chết. Cái tuổi của bà vẫn dĩ hiềm có rồi, nhưng mà cái gia-dinh của bà lại còn hiềm có nữa.

Bà tên là Rosa da Costa, có cả thảy vừa trai vừa gái là 18 người con, đều quá trăm tuổi cả, và hiện vẫn mạnh khỏe như người trai tráng. 18 người con kia lại sinh đẻ được 124 người cháu; mấy người cháu này lại sinh thêm được 230 người chắt; thế là dĩ bốn đời, còn đời thứ năm nữa cũng được 14 người.

G. H.

<https://doi.org/10.1016/j.jmb.2019.05.005>